

Bản án số: 13/2019/DS-ST
Ngày 02/7/2019
“*V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Phan Đình Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê.

Ngày 02/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-DS ngày 05/4/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-DS ngày 29/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/QĐST-DS ngày 14/6/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* NHCSXH; địa chỉ: 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Trần Thị Thủy T - Phó Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH thị xã AK, tỉnh Gia Lai (theo Quyết định ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016 của Tổng Giám đốc NHCSXH và Giấy ủy quyền số 117 ngày 01/4/2019 của Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH thị xã AK, tỉnh Gia Lai); địa chỉ Phòng giao dịch: Tổ M, phường AB, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Đào Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Thôn CD, xã TA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn bà Trần Thị Thủy T trình bày: Ngày 12/11/2013, ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph có vay vốn tại NHCSXH thông

qua Phòng giao dịch thị xã AK, tỉnh Gia Lai số tiền 30.000.000đ, theo khế ước số 6000004200017931 cho vay vốn sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, thời hạn vay 36 tháng (3 năm), hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 12/11/2016, lãi suất cho vay là 0,9%/tháng, lãi suất quá hạn được tính bằng 130% lãi suất cho vay. Đến hạn trả nợ, gia đình ông T, bà Ph có đề nghị gia hạn nợ và Ngân hàng đã tạo điều kiện gia hạn trả nợ đến ngày 25/5/2018. Đã quá hạn trả nợ nhưng ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph vẫn không tự nguyện thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi phát sinh đúng như cam kết trong sổ vay vốn. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph phải trả cho NHCSXH thông qua Phòng giao dịch thị xã AK số tiền gốc là 30.000.000đ, số tiền lãi trong hạn là 6.448.000đ và số tiền lãi quá hạn tính đến ngày 02/7/2019 là: 4.471.000đ. Tổng cộng là 40.919.000đ (*Bốn mươi triệu chín trăm mười chín nghìn đồng*).

* Bị đơn ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn NHCSXH khởi kiện đối với ông Đào Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Thôn CĐ, xã TA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai, yêu cầu ông T và bà Ph phải trả số tiền còn nợ từ hợp đồng tín dụng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai. Bị đơn ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph.

[2] Về nội dung: Theo yêu cầu khởi kiện của NHCSXH kèm theo các tài liệu, chứng cứ là sổ vay vốn, sổ lưu từ rời theo dõi cho vay-thu nợ, bảng kê thông tin vay vốn, biên bản làm việc giữa Ngân hàng và gia đình ông Đào Văn T, thì có đủ cơ sở xác định ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 30.000.000đ, số tiền lãi trong hạn là 6.448.000đ và số tiền lãi quá hạn tính đến ngày 02/7/2019 là: 4.471.000đ như đại diện Ngân hàng trình bày. Do ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo như cam kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph phải trả số tiền còn nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng là có căn cứ theo quy định tại các

Điều 463, 466 và 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn.

[3] Vì vậy, cần buộc ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph phải trả cho NHCSXH thông qua Phòng giao dịch thị xã AK, tỉnh Gia Lai số tiền gốc là 30.000.000đ, số tiền lãi trong hạn là 6.448.000đ và số tiền lãi quá hạn tính đến ngày 02/7/2019 là 4.471.000đ, tổng cộng là 40.919.000đ (*Bốn mươi triệu chín trăm mười chín nghìn đồng*).

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: $40.919.000đ \times 5\% = 2.045.000đ$ (*Hai triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 235 và các Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466 và 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Quyết định số 31/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NHCSXH.

- Buộc ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph phải trả cho NHCSXH thông qua Phòng giao dịch thị xã AK, tỉnh Gia Lai số tiền nợ vay vốn tính đến ngày 02/7/2019 là: 40.919.000đ (*Bốn mươi triệu chín trăm mười chín nghìn đồng*), trong đó bao gồm nợ gốc: 30.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 6.448.000đ và nợ lãi quá hạn là 4.471.000đ.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

3. Về án phí: Buộc ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.045.000đ (*Hai triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/7/2019), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã AK;
- Chi cục THADS TX AK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông